

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 04/2022/ST-DS

Ngày: 13/01/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Quang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trường;

Bà Nguyễn Thị Tháp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương - Thư ký TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/TLST-DS ngày 15/10/2021 về việc: “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021 Ngày 13/12/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 02A/2021/QĐST-DS ngày 28/12/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đặng Sỹ Ng, sinh năm 1991, có mặt;

Địa chỉ: Thôn PN, xã PT, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1994, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn T, xã CH, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Ng đơn anh Đặng Sỹ Ng trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết bạn bè nên anh có cho anh Nguyễn Văn Kh vay số tiền 300 triệu đồng vào tháng 3/2020. Để đảm bảo cho khoản vay trên, anh Kh có thể chấp cho anh 01 xe ô tô chevrolet BKS 99A-209.06 và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nhưng sau đó đến tháng 5/2020, anh Kh có đặt vấn đề với anh cho xin lại chiếc xe ô tô và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên để làm thủ tục vay vốn Ngân hàng để trả lại cho anh số tiền vay trên. Do tin tưởng anh Kh nên anh đã trả lại cho anh Kh những tài sản thế chấp trên và viết giấy vay tiền ngày

01/5/2020 để làm căn cứ. Nội dung giấy vay tiền có thỏa thuận thời gian vay tiền từ ngày 01/5/2020 đến ngày 01/6/2020 và không thỏa thuận về lãi suất. Giấy mượn tiền do anh Kh viết và có chữ ký, chữ viết của anh Nguyễn Văn Kh ở mục “Người vay”.

Từ tháng 6/2020 cho đến nay, anh đã nhiều lần yêu cầu anh Kh trả lại số tiền trên nhưng anh Kh đều tìm cách lánh mặt, né tránh không trả anh số tiền.

Anh Ng khởi kiện yêu cầu anh Kh trả lại số tiền gốc 300 (Ba trăm triệu) đồng và miễn toàn bộ tiền lãi

Chứng cứ, chứng minh cho yêu cầu khởi kiện: Giấy mượn tiền có chữ ký, chữ viết của anh Kh;

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn Kh nhưng anh Kh vắng mặt tại các buổi làm việc như phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Phiên tòa. Do đó, không có lời khai của anh Kh thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ Ng yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn thanh toán số tiền gốc 300 (Ba trăm) triệu đồng và miễn toàn bộ lãi suất cho bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo và đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 278, 279, 280, 351 và Điều 358 BLDS 2015; Điều 26, 35, 39, 147 BLTTDS năm 2015, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn buộc anh Kh phải trả anh Ng số tiền gốc 300.000.000 đồng; Do nguyên đơn không yêu cầu giải quyết phần lãi suất nên không đề nghị xem xét giải quyết. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn là anh Đặng Sỹ Ng khởi kiện anh Nguyễn Văn Kh trả số tiền đã vay theo giấy mượn tiền ngày 01/5/2020 nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS;

Về thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Văn Kh đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện vẫn đang sinh sống tại thôn T, xã CH, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền;

Về sự vắng mặt của bị đơn: Anh Nguyễn Văn Kh là bị đơn trong vụ án, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và đã được triệu tập hợp lệ hai lần vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 – BLTTDS; HĐXX xét xử vụ án vắng mặt anh Kh.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

Nguyên đơn là anh Đặng Sỹ Ng khởi kiện yêu cầu bị đơn là anh Nguyễn Văn Kh thanh toán số tiền gốc 300 (Ba trăm) triệu đồng theo giấy mượn tiền ngày 01/5/2020.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không hợp tác, vắng mặt tại các buổi hòa giải và phiên tòa.

Quá trình xác minh tại địa phương thể hiện: Anh Nguyễn Văn Kh đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện vẫn đang sinh sống cùng gia đình tại thôn Tr, xã CH, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình làm việc với chị Nguyễn Thị Th là vợ của anh Kh thể hiện: Khoản vay của anh Kh chồng chị với anh Ng được xác lập trước thời điểm chị kết hôn với anh Kh. Anh Kh không sử dụng khoản vay này vào mục đích sinh hoạt hay kinh doanh sau khi kết hôn. Sở dĩ chị biết đến khoản vay này là do anh Ng nhiều lần đến nhà đòi tiền chồng chị. Chị xác định không liên quan gì đến vụ án. Anh Ng vay tiền anh Kh sẽ phải có trách nhiệm trả nợ cho anh Ng. Chị thừa nhận chữ viết, chữ ký có trong giấy vay tiền lập ngày 01/5/2020 là do chồng chị viết và ký tên. Anh Kh và gia đình chị có nhận được các văn bản của Tòa án, việc anh Kh không đến Tòa án làm việc, chị không có ý kiến gì.

Bà Nguyễn Thị Phượng là mẹ đẻ của anh Kh nhất trí với ý kiến của chị Th về việc anh Kh và gia đình đã nhận được các văn bản do Tòa án nhân dân huyện Tiên Du gửi cho anh Kh và việc xác nhận chữ viết, chữ ký “Kh – Nguyễn Văn Kh có trong giấy mượn tiền lập ngày 01/5/2020” là do con trai bà viết và ký tên xác nhận. Anh Kh vay tiền sử dụng vào việc gì, gia đình không biết, không được sử dụng số tiền trên và xác định không liên quan gì đến vụ án. Anh Kh vay tiền, có trách nhiệm trả nợ cho anh Ng.

HĐXX thấy rằng: Phía gia đình anh Nguyễn Văn Kh gồm có mẹ đẻ và vợ của anh Kh đã thừa nhận chữ viết, chữ ký trong giấy mượn tiền lập ngày 01/5/2020 là của anh Nguyễn Văn Kh. Bản thân anh Kh cũng đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng cố tình né tránh, không đến làm việc. HĐXX có đủ căn cứ xác định về số tiền mà anh Ng cho anh Kh vay là: 300.000.000đồng.

*Từ những phân tích trên, có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ng. Buộc anh Kh phải có trách nhiệm trả cho anh Ng số tiền gốc là 300.000.000 đồng;

[2.2] Về án phí:

Án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ng đơn được chấp nhận, nên anh Kh chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho anh Ng là: $(300.000.000\text{đồng} : 100) \times 5 = 15.000.000\text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 463; Điều 466; Điều 468 - Bộ luật Dân sự 2015;

Khoản 2 Điều 227; Điều 147, Điều 271; Điều 273 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Khoản 1 Điều 26 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

Buộc anh Nguyễn Văn Kh có trách nhiệm thanh toán cho anh Đặng Sỹ Ng số tiền gốc: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về Án phí:

Án phí: Anh Nguyễn Văn Kh phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là: 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng. Anh Đặng Sỹ Ng không phải chịu án phí DSST. Trả lại anh Đặng Sỹ Ng số tiền 7.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001823 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Ng đơn có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Quang